

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP

Môn thi: Lý thuyết tổng hợp

Ngành/Nghề: Kỹ thuật chế biến món ăn

Ngày thi: 09/06/2025

*Thời gian thi: 120 phút

Đợt thi: Tháng 06/2025

Trình độ: Cao đẳng

*Bắt đầu thi lúc: 08h00

*Phòng: L101

TT	SBD	Lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Lý thuyết Lần 1	Lý thuyết Lần 2	Lý thuyết Lần 3	Lý thuyết Lần 4	Ghi chú
1	001	CĐBE03N09	Nguyễn Ngọc	Ánh	02/02/2004	5.5				
2	002	CĐBE03N07	Phan Nhật	Duy	11/03/2004	6.5				
3	003	CĐBE03N06	Ngô Thanh	Giang	19/12/2004	7.5				
4	004	CĐBE03N02	Nguyễn Thanh	Hà	07/06/2004	7.5				
5	005	CĐBE03N05	Nguyễn Lê Đức	Hiền	27/07/2003	6.0				
6	006	CĐBE03N06	Lý Đức	Huy	07/04/2002	6.5				
7	007	CĐBE03N06	Nguyễn Anh	Kiệt	28/7/2004	6.0				
8	008	CĐBE03N02	Nguyễn Hồng	Linh	31/01/2003	6.5				
9	009	CĐBE03N07	Phạm Nguyễn Hoàng	Long	10/08/2004	6.5				
10	010	CĐBE03N02	Phạm Lê Duy	Năng	30/01/2004	7.0				
11	011	CĐBE03N02	Nguyễn Văn Trung	Nghĩa	15/12/2004	7.0				
12	012	CĐBE03N09	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	02/01/2004	5.5				
13	013	CĐBE03N04	Cao Thiên	Phú	17/6/2003	8.5				
14	014	CĐBE03N06	Nguyễn Thị Huỳnh	Trâm	17/09/2004	5.0				
15	015	CĐBE03N09	Đoàn Thanh	Tú	07/07/2004	5.5				
16	016	CĐBE03N08	Trần Thanh	Tú	28/04/2004	6.0				
17	017	CĐBE03N09	Đỗ Thị Thảo	Vi	16/09/2004	6.0				
18	018	CĐBE03N02	Phạm Hoàng	Việt	09/01/2004	7.0				
19	019	CĐBE03N09	Đỗ Xuân	Vĩnh	15/02/2004	9.0				
20	020	CĐBE03N06	Sơn Anh	Vũ	01/11/2004	5.0				
21	021	CĐBE02N06	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	23/11/2003	7.5				
22	022	CĐBE03N01	Phan Gia	Hân	11/5/2004	4.0	8.5			
23	023	CĐBE03N03	Ngô Hoàng	Phúc	21/08/2003	4.0	5.5			
24	024	CĐBE03N04	Trương Hữu	Phước	25/09/2004	4.0	4.5	6.5		
25	025	CĐBE03N04	Trương Quốc	Thịnh	27/10/2004	3.0	7.0			
26	026	CĐBE03N06	Trịnh Ngọc Ý	Thư	16/10/2004	3.5	4.0	7.5		